| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Thử**

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội nông dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

2. Ông **Thạch Rích**

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng Dân tộc huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đinh Quốc Thanh** – Cán bộ tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Bé Năm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Số 123 ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36 /2017/HSST, ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Đ**, sinh năm 1987; Giới tính Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số 625/31, đường 30/4, khóm 5, phường 9, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1965 (c) và bà Trần Kim K, sinh năm 1965 (s); Anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2003; Vợ: Tiền Thị Hồng N, sinh năm 1988; Con: Có 02 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam, kể từ ngày 07/9/2017 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1984; Giới tính Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số 625/31, đường 30/4, khóm 5, phường 9, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1965 (c) và bà Trần Kim K, sinh năm 1965 (s); Anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003; Vợ: Đinh Thị Bảo Y, sinh năm 1986; Con: Có 02 con; Tiền án: không;

Tiền sự: không; Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam, kể từ ngày 07/9/2017 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại tòa).

Người bị hại: Ông **Lý P** , sinh năm 1982, trú tại ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Trần Kim K**, sinh năm 1965, trú tại Số 625/31, đường 30/4, khóm 5, phường 9, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng, (có mặt)

2. Bà **Danh Thị H**, sinh năm 1995, trú tại số 11 đường Lý Thường Kiệt, khóm 3, phường 4, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông **Trần Ngọc Thanh N**, sinh năm 1987, trú tại ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, (có mặt).

2. Ông **Trịnh Thành P**, sinh năm 1969, trú tại ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 04/9/2017, Đ rủ L đi lấy trộm đầu máy xới trên những cánh đồng ruộng để đem bán lấy tiền chia nhau xài, thì L đồng ý. Tiếp đó, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83H7-3038 chở L chạy vào khu vực ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để quan sát, thì thấy có một chiếc máy xới của ông L đang đậu trên cánh đồng ruộng cách đó khoảng 500 mét. Sau đó, Đ điều khiển chở L về nhà và cả hai có ý định đợi đến đêm khuya  sẽ cùng nhau đi lấy trộm. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 05/9/2017, Đ rủ L đi lấy trộm đầu máy xới nói trên, nhưng L không đi (do mệt trong người, đi không nổi) nên Đ cũng về nhà ngủ.

Đến khoảng 17 giờ ngày 05/9/2017, Đ điều khiển xe mô tô nói trên chạy vào khu vực ấp C, xã A để tiếp tục quan sát, thì thấy chiếc máy xới hôm trước vẫn còn đậu ở chổ cũ. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/9/2017, Đ rủ L đi lấy trộm thì L đồng ý và vào nhà lấy một con dao (dao yếm), một cây kìm cắt sắt (kìm cộng lực) và một túi vải bên trong có các công cụ gồm nhiều chìa khóa vặn ốc (tán), kìm cắt sắt (loại nhỏ, cầm tay), hai thanh kim loại có khoen tròn bỏ vào trong giỏ xách đệm (giỏ nylong) rồi lên xe để Đ điều khiển chở vào khu vực ấp C, xã A (nơi phát hiện chiếc máy xới dầu hôm trước). Đến nơi, quan sát thấy chiếc máy xới còn đậu, thì Đ dừng xe lại, đem xe cất giấu vào trong hàng cây bạch đàn, L thì lấy dao chặt một khúc cây bạch đàn (dài khoảng 02 mét và đường kín khoảng 0,2 mét) đưa cho Đ cầm, còn L lấy cây kìm cộng lực và túi vải đựng chìa khóa rồi cùng nhau đi đến chiếc máy xới. Sau đó, L dùng kìm cộng lực cắt đứt cộng dây xích khóa đầu máy; Đ và L dùng chìa khóa cùng nhau tháo (vặn) các con tán dưới chân nền máy ra khỏi dàn sắt xi máy xới rồi dùng khúc gỗ bạch đàn luồng vào sợi dây đầu máy xới có sẵn và gánh đầu máy đi về hướng lộ đal (nơi đậu xe mô tô). Lúc này, có lực lượng Công an xã A đi tuần tra chạy xe đến, thì Đ và L chạy trốn; Đến sáng cùng ngày, Đ và L bị bị lực lượng Công an xã A phát hiện, mời

về trụ sở làm việc, thì Đ và L đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút chiến đoạt đầu máy xới nói trên của ông Lý P.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐG-TCKH, ngày 07/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tài sản là 01 cái máy dầu, nhãn hiệu New RD 165N tại thời điểm ngày 06/9/2017 có giá trị thành tiền là 13.220.000 đồng.

Đến ngày 07/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam đối với Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành tạm giữ gồm:

- 01 máy dầu, nhãn hiệu New RD 165N, màu sơn đỏ.

- 01 sợi dây xích kim loại (lòi tói) dài 290 cm, mỗi mắc xích có đường kính 02 cm và có một ổ khóa màu vàng HENG CHUAN.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83H7-3038 số khung RLCS5C 6309Y282887, số máy 5C63 282938, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen.

- 01 mũ bảo hiểm màu hồng (có chữ nón sơn)

- 01 đôi dép lào quai kẹp màu trắng (không xác định nhãn hiệu)

- 01 mũ bảo hiểm màu cam (có chữ Helmet)

- 01 đôi dép lào quai kẹp màu đen (không xác định nhãn hiệu)

- 01 chiếc quần dài Jean, màu xanh đen OBJ Size 32.

- 01 chiếc áo khoát cũ màu xanh SMALL.

- 01 cây kìm cắt sắt (kìm động lực) màu xanh đen, có kích thước 750x30 cm

- 01 cây kìm cắt (một bề lưỡi), màu đỏ (không ký hiệu)

- 01 cây kìm bấm có ký hiệu VISEGRIP

- 01 con dao có chiều dài 39 cm (cán gỗ dài 15 cm, phần lưỡi kim loại dài 24 cm, có mũi nhọn và bề rộng lớn nhất là 4,2 cm.

- 01 túi vãi Jean, màu xanh xám, có chiều dài 28 cm và chiều ngang 20 cm

- 01 chìa khóa vặn ốc số 17, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 02 chìa khóa vặn ốc số 19, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 17, ký kiệu Professional (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 14, ký kiệu Dropforged (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 13, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 12, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 10, ký kiệu BAUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 ống tuýp (ống điếu) vặn ốc số 08, ký hiệu GSREL0EL (02 đầu vòng)

- 01 đoạn kim loại sắt dài 06 cm, (có một đầu tròn 2,2 cm và 01 đầu dẹp 02 cm)

- 01 thanh kim loại sắt dài 27,5 cm (có một khoen tròn đường kính 4,5 cm và 01 đầu tròn 3,5 cm)

- 01 thanh kim loại sắt dài 10 cm (có một khoen tròn đường kính 5 cm và 01 đầu tròn 3 cm)

- 01 giỏ đệm, làm bằng sợi nylong đan hình carô màu xanh - đen.

- 01 khúc gổ tròn (bạch đàn) dài 225 cm (một đầu có đường kính 22 cm và một đầu có đường kính 17 cm).

Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng đã ban hành quyết định xử lý vật chứng số 41/QĐ, ngày 14/9/2017 bằng hình thức giao trả: 01 máy dầu, nhãn hiệu New RD 165N, màu sơn đỏ; 01 sợi dây xích kim loại (lòi tói) dài 290 cm, mỗi mắc xích có đường kính 02 cm và có một ổ khóa màu vàng HENG CHUAN cho bị hại Lý Pô; quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ, ngày 30/10/2017, bàn giao vật chứng xe mô tô biển kiểm soát 83H7-3038 số khung RLCS5C 6309Y282887, số máy 5C63 282938, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Sóc Trăng để xử lý theo quy định của pháp luật (do chiếc xe mà bị cáo Đ và bị cáo L sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L).

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Lý P đã nhận lại đủ tài sản đã bị chiếm đoạt, không có yêu cầu các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra để xem xét.

Tại cáo trạng số 39/QĐ-KSĐT, ngày 03/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L về tội ‘trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Danh Thị H và người làm chứng ông Trịnh Thành P, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 191, 192 và Điều 199 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người liên quan và người làm chứng nêu trên.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy, hành vi của các bị cáo đã chuẩn bị công cụ, phương tiện, lợi dụng sơ hở của người bị hại để lén lút chiếm đoạt 01 máy dầu của bị hại Lý P. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật, không oan cho các bị cáo. Tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"*.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là những người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, có đầy đủ sức khỏe để lao động làm ra của cải nhưng lại muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo Nguyễn Hoàng Đ đã chủ động rủ rê bị cáo Nguyễn Thanh L cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đ trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo L chạy đến khu vực ấp C, xã Ah, huyện Ch, tỉnh Sóc Trăng, quan sát khu vực có tài sản để lấy trộm, các bị cáo lợi dụng đêm tối, vắng người, không ai trông giữ tài sản, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy dầu, nhãn hiệu New RD 165N của bị hại Lý P có giá trị theo kết luận định giá là 13.220.000 đồng. Như vậy các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trên là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm khắc.

Cũng cần xem xét hiện nay tại địa bàn nông thôn và các khu dân cư đã xảy ra rất nhiều vụ trộm cắp tài sản gây hoang mang trong dư luận, làm giảm sút lòng tin của nhân dân với chính quyền. Do đó, xét thấy cần xử lý nghiêm khắc hành vi trộm cắp này để răn đe, giáo dục và cũng để phòng ngừa chung. Đồng thời có xem xét khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Đ và L không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ và không phân công vai trò cụ thể, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức. Đồng thời các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Cũng cần xem xét, đánh giá mức độ và hành vi của từng bị cáo khi lượng hình, cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ; giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người khởi xướng rủ rê bị cáo L cùng thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo trực tiếp điều khiển xe chở bị cáo L quan sát địa điểm có tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo còn là người thực hành, trực tiếp cùng bị cáo L lén lút chiếm đoạt máy dầu của bị hại, nên

hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc với mức án cao hơn bị cáo Nguyễn Thanh L.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L, giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án, bị cáo đã cùng bị cáo Đ quan sát khu vực có tài sản để lấy trộm. Bị cáo trực tiếp cùng bị cáo Đ thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, nên hành vi của bị cáo cũng phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Khoản 1, Điều 138, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 20; Điều 33; Điều 45; Điều 53 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị tuyên phạt các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Thanh L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tài sản lấy trộm đã được thu hồi giao trả lại cho người bị hại; Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 và khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lý P không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng đã ban hành quyết định xử lý vật chứng số 41/QĐ, ngày 14/9/2017 bằng hình thức giao trả: 01 máy dầu, nhãn hiệu New RD 165N, màu sơn đỏ; 01 sợi dây xích kim loại (lòi tói) dài 290 cm, mỗi mắc xích có đường kính 02 cm và có một ổ khóa màu vàng HENG CHUAN cho bị hại Lý P; quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ, ngày 30/10/2017, bàn giao vật chứng xe mô tô biển kiểm soát 83H7-3038 số khung RLCS5C 6309Y282887, số máy 5C63 282938, nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ đen cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Sóc Trăng để xử lý theo quy định của pháp luật (do chiếc xe mà bị cáo Đồ và bị cáo Lượm sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L), nên không đặt ra xem xét.

Đối với vật chứng là:

- 01 biển kiểm soát xe mô tô 83H7-3038

- 01 mũ bảo hiểm màu hồng (có chữ nón sơn)

- 01 đôi dép lào quay kẹp màu trắng (không xác định nhãn hiệu)

- 01 mũ bảo hiểm màu cam (có chữ Helmet)

- 01 đôi dép lào quay kẹp màu đen (không xác định nhãn hiệu)

- 01 chiếc quần dài Jean, màu xanh đen OBJ Size 32.

- 01 chiếc áo khoát cũ màu xanh SMALL.

- 01 cây kìm cắt sắt (kìm động lực) màu xanh đen, có kích thước 750x30 cm

- 01 cây kìm cắt (một bề lưỡi), màu đỏ (không ký hiệu)

- 01 cây kìm bấm có ký hiệu VISEGRIP

- 01 con dao có chiều dài 39 cm (cán gổ dài 15 cm, phần lưỡi kim loại dài 24 cm, có mũi nhọn và bề rộng lớn nhất là 4,2 cm

- 01 túi vãi Jean, màu xanh xám, có chiều dài 28 cm và chiều ngang 20 cm

- 01 chìa khóa vặn ốc số 17, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 02 chìa khóa vặn ốc số 19, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 17, ký kiệu Professional (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 14, ký kiệu Dropforged (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 13, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 12, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 10, ký kiệu BAUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 ống tuýp (ống điếu) vặn ốc số 08, ký hiệu GSREL0EL (02 đầu vòng)

- 01 đoạn kim loại sắt dài 06 cm, (có một đầu tròn 2,2 cm và 01 đầu dẹp 02 cm)

- 01 thanh kim loại sắt dài 27,5 cm (có một khoen tròn đường kính 4,5 cm và 01 đầu tròn 3,5 cm)

- 01 thanh kim loại sắt dài 10 cm (có một khoen tròn đường kính 5 cm và 01 đầu tròn 3 cm)

- 01 giỏ đệm, làm bằng sợi nilong đan hình carô màu xanh - đen.

- 01 khúc gổ tròn (bạch đàn) dài 225 cm (một đầu có đường kính 22 cm và một đầu có đường kính 17 cm).

Xét thấy các vật chứng trên là công cụ mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L là người bị kết án, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1, Điều 138, điểm h, p, khoản 1 và khoản 2, Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 45; Điều 53 Bộ luật hình sự; Điều 74; Điểm a, đ, Khoản 2, Điều 76; Điều 99; Điều 199 và Điều 222 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1, Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về án phi, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Đ** 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh L** 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2017.

**Về trách nhiện dân sự**: Người bị hại Lý P không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

**Về xử lý vật chứng của vụ án**: Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 biển kiểm soát xe mô tô 83H7-3038
- 01 mũ bảo hiểm màu hồng (có chữ nón sơn)
- 01 đôi dép lào quay kẹp màu trắng (không xác định nhãn hiệu)
- 01 mũ bảo hiểm màu cam (có chữ Helmet)
- 01 đôi dép lào quay kẹp màu đen (không xác định nhãn hiệu)
- 01 chiếc quần dài Jean, màu xanh đen OBJ Size 32.
- 01 chiếc áo khoát cũ màu xanh SMALL.
- 01 cây kìm cắt sắt (kìm động lực) màu xanh đen, có kích thước 750x30 cm
- 01 cây kìm cắt (một bề lưỡi), màu đỏ (không ký hiệu)
- 01 cây kìm bấm có ký hiệu VISEGRIP
- 01 con dao có chiều dài 39 cm (cán gỗ dài 15 cm, phần lưỡi kim loại dài 24 cm, có mũi nhọn và bề rộng lớn nhất là 4,2 cm.
- 01 túi vãi Jean, màu xanh xám, có chiều dài 28 cm và chiều ngang 20 cm
- 01 chìa khóa vặn ốc số 17, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)
- 02 chìa khóa vặn ốc số 19, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)
- 01 chìa khóa vặn ốc số 17, ký kiệu Professional (một đầu mở, một đầu vòng)
- 01 chìa khóa vặn ốc số 14, ký kiệu Dropforged (một đầu mở, một đầu vòng)
- 01 chìa khóa vặn ốc số 13, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 12, ký kiệu CHROME VANADIUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 chìa khóa vặn ốc số 10, ký kiệu BAUM (một đầu mở, một đầu vòng)

- 01 ống tuýp (ống điếu) vặn ốc số 08, ký hiệu GSREL0EL (02 đầu vòng)

- 01 đoạn kim loại sắt dài 06 cm, (có một đầu tròn 2,2 cm và 01 đầu dẹp 02 cm)

- 01 thanh kim loại sắt dài 27,5 cm (có một khoen tròn đường kính 4,5 cm và 01 đầu tròn 3,5 cm)

- 01 thanh kim loại sắt dài 10 cm (có một khoen tròn đường kính 5 cm và 01 đầu tròn 3 cm)

- 01 giỏ đệm, làm bằng sợi nilong đan hình carô màu xanh - đen.

- 01 khúc gổ tròn (bạch đàn) dài 225 cm, một đầu có đường kính 22 cm và một đầu có đường kính 17 cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ngày 03/11/2017).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và Nguyễn Thanh L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận*:
- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, BH; NCLQ;
- Chi cục THACT;
- Cơ quan THA hình sự Công an CT;
- Sở Tư pháp tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Nhẫn**